

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ TỘI CƯỚP TÀI SẢN DƯỚI HÌNH THỨC PHẠM TỘI CÓ TỔ CHỨC (PHẦN 2)

● ĐOÀN TRỌNG CHÍNH - ĐẠU ANH KHOA

TÓM TẮT:

Tội cướp tài sản là một trong những tội thuộc nhóm tội xâm phạm quyền sở hữu, có tình tiết định khung tăng nặng phạm tội có tổ chức được quy định cụ thể tại Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi và bổ sung năm 2017). Tiếp nối phần trước nêu rõ về các khái niệm của tội này, phần 2, tác giả chủ yếu phân tích về các đặc điểm và tội cướp tài sản dưới hình thức phạm tội có tổ chức, cụ thể tập trung vào dấu hiệu “cấu kết chặt chẽ” với các dạng phổ biến và các loại người đồng phạm trong phạm tội có tổ chức, bao gồm: người tổ chức, người thực hành, người xúi giục, người giúp sức. Thông qua bài viết, tác giả muốn nghiên cứu, phân tích và xác định rõ các đặc điểm, thành phần đồng phạm nhằm mục đích xây dựng cơ sở lý luận về mặt nghiên cứu khoa học đối với tội danh này. Qua đó tạo tiền đề nghiên cứu đối với các tội danh khác trong nhóm tội xâm phạm quyền sở hữu, được thực hiện dưới hình thức phạm tội có tổ chức.

Từ khóa: tội cướp tài sản, phạm tội có tổ chức, tình tiết tăng nặng, trách nhiệm hình sự.

2. Đặc điểm tội cướp tài sản dưới hình thức phạm tội có tổ chức

Vấn đề đặt ra là tại sao tội cướp tài sản dưới hình thức phạm tội có tổ chức dưới hình thức đồng phạm được nhà làm luật quy định là trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt. Và tại sao tội cướp tài sản dưới hình thức phạm tội có tổ chức bị coi là hình thức đồng phạm có tính nguy hiểm cao cho xã hội. Câu trả lời nằm ở chính các đặc điểm đặc trưng (vốn có) của tội cướp tài sản dưới hình thức phạm tội có tổ chức quyết định tính nguy hiểm cho xã hội cao hơn của nó so với trường hợp phạm tội cướp tài sản với

những dấu hiệu được mô tả trong cấu thành tội phạm cơ bản của tội cướp tài sản. Những đặc điểm đó, bao gồm:

Thứ nhất, thể hiện ở đặc điểm nhiều người cùng thực hiện tội cướp tài sản.

Tội cướp tài sản dưới hình thức phạm tội có tổ chức, trước hết là hình thức đồng phạm, hay nói cách khác đây là tội cướp tài sản được thực hiện bằng (dưới) hình thức đồng phạm. Đây là trường hợp có hai người trở lên cùng cố ý thực hiện tội cướp tài sản. Hay nói cách khác, đây là cướp tài sản trong trường hợp đặc biệt. Tính đặc biệt đó, trước hết thể hiện ở khía cạnh chủ thể thực hiện

tội phạm. Tại cấu thành tội phạm cơ bản của các tội phạm cụ thể có chủ thể của tội phạm là thể nhân (cá nhân) được quy định tại Phần các tội phạm của BLHS, nhà làm luật quy định một người. Chẳng hạn, tại Khoản 1 Điều 168 BLHS năm 2015 về tội “Cướp tài sản”, nhà làm luật quy định “Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc... thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm”. Trong khi đó, với tính cách là đồng phạm, tội cướp tài sản dưới hình thức phạm tội có tổ chức có hai người trở lên cùng thực hiện tội phạm. Trong vụ cướp tài sản dưới hình thức phạm tội có tổ chức, tùy thuộc vào quy mô và tính chất của đồng phạm có thể có số lượng người tham gia thực hiện khác nhau, nhưng ít nhất là 2 người. Khi vụ cướp tài sản được thực hiện dưới hình thức phạm tội có tổ chức, thường có 3 người trở lên tham gia với những vai trò khác nhau như người tổ chức, người thực hành, người xúi giục, người giúp sức, người tổ chức được cả lý luận lẫn cả pháp luật thừa nhận gồm người chủ mưu, người cầm đầu, người chỉ huy. Vậy, tại sao lý luận và pháp luật đều thừa nhận điều đó. Vấn đề ở chỗ, thực tiễn đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm nói chung, tội cướp tài sản nói chung cho thấy, có những trường hợp 3 vai trò chủ mưu, cầm đầu, chỉ huy tập trung vào một người mà pháp luật quy định là người tổ chức, nhưng cũng có những trường hợp mỗi vai trò nói trên do 3 người khác nhau nắm giữ. Theo đó, người chủ mưu là người đề xướng chủ trương, phương hướng hoạt động của nhóm đồng phạm cướp tài sản, trực tiếp điều khiển hoặc không trực tiếp điều khiển hoạt động của nhóm. Người cầm đầu là người thành lập nhóm đồng phạm cướp tài sản hoặc tham gia vào việc soạn thảo kế hoạch, phân công, giao trách nhiệm cho đồng bọn cũng như đôn đốc, điều khiển hoạt động của nhóm đồng phạm cướp tài sản. Người chỉ huy là người điều khiển trực tiếp của nhóm đồng phạm cướp tài sản có vũ trang hoặc bán vũ trang. Thực tiễn cũng cho thấy, người tổ chức trong tội cướp tài sản dưới hình thức phạm tội có tổ chức có thể tồn tại dưới một trong

ba dạng là chủ mưu, cầm đầu hoặc chỉ huy; nhưng cũng có thể kết hợp hai dạng chủ mưu với cầm đầu, chủ mưu với chỉ huy, cầm đầu với chỉ huy và cũng có thể kết hợp cả 3 dạng. Người tổ chức vụ phạm tội cướp tài sản dưới hình thức phạm tội có tổ chức có thể có những hành vi như khởi xướng, vạch kế hoạch thực hiện, kế hoạch che giấu sau khi cướp tài sản, rủ rê lôi kéo người khác, phân công trách nhiệm, đôn đốc thúc đẩy các đồng phạm khác cùng thực hiện tội phạm,... Với vai trò như vậy, người tổ chức luôn được coi là người có hành vi nguy hiểm nhất trong vụ cướp có tổ chức. Trong số những người đồng phạm, phạm tội cướp tài sản dưới hình thức phạm tội có tổ chức, người tổ chức bao giờ cũng bị trừng phạt nghiêm khắc hơn. Khi quyết định hình phạt, mức hình phạt đối với người tổ chức trong tội cướp tài sản dưới hình thức phạm tội có tổ chức thường cao hơn mức hình phạt đối với người thực hành, người xúi giục hoặc người giúp sức nếu các tình tiết khác của vụ án như nhau.

Người thực hành: Trong tội cướp tài sản dưới hình thức phạm tội có tổ chức luôn có người thực hành. Người thực hành trong tội cướp tài sản dưới hình thức phạm tội có tổ chức là người thực hiện những hành vi thuộc mặt khách quan được mô tả trong cấu thành tội phạm tăng nặng của tội cướp tài sản, tức là người trực tiếp dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc hành vi khác làm cho nạn nhân lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản. Hành vi của người thực hành có ảnh hưởng trực tiếp tới hậu quả của tội phạm. Nếu người thực hành không thực hiện được những hành vi nói trên thì tội cướp tài sản dưới hình thức phạm tội có tổ chức chỉ dừng lại ở giai đoạn chuẩn bị phạm tội hoặc phạm tội chưa đạt. Khi đó, TNHS đặt ra đối với những người đồng phạm khác cũng thay đổi rất nhiều. Trong một số trường hợp người thực hành không thực hiện đúng kế hoạch phạm tội của những người đồng phạm khác, hoặc vẫn thỏa mãn quy định của tội cướp tài sản nhưng hành vi đó có thể

không đáp ứng đủ yêu cầu của những người đồng phạm hoặc cũng có thể vượt quá những yêu cầu đó (hành vi vượt quá của người thực hành), khi đó tùy từng trường hợp mà xét tới TNHS của những người đồng phạm khác... Mặc dù không giữ vai trò nguy hiểm nhất trong đồng phạm cướp tài sản dưới hình thức phạm tội có tổ chức, nhưng người thực hành giữ vai trò trung tâm trong vụ án có đồng phạm cướp tài sản dưới hình thức phạm tội có tổ chức, vì hành vi của người thực hành trong vụ cướp tài sản dưới hình thức phạm tội có tổ chức là cơ sở để định tội danh, để xác định giai đoạn thực hiện tội phạm, để đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội. Nói cách khác, TNHS của những người đồng phạm khác trong vụ án có tổ chức nói chung và cướp có tổ chức nói riêng phụ thuộc vào hành vi của người thực hành.

Người xúi giục người khác cướp tài sản dưới hình thức phạm tội có tổ chức là người kích động, dụ dỗ, thúc đẩy người khác thực hiện tội cướp tài sản. Hành vi xúi giục tác động đến tư tưởng và ý chí của người khác, làm xuất hiện ý định phạm tội và thúc đẩy người này thực hiện hành vi phạm tội cướp tài sản. Hành vi này thể hiện qua nhiều phương thức như kích động, mua chuộc, lôi kéo, dụ dỗ, cưỡng ép, đe dọa,... nhưng khái quát lại nó bao gồm 2 phương thức cơ bản là thuyết phục và bắt buộc. Một hành vi được coi là xúi giục trong tội cướp tài sản phải thỏa mãn các điều kiện: *Một là*, người xúi giục trong tội cướp tài sản đã thực hiện việc xúi giục một cách trực tiếp nhằm mục đích để người khác thực hiện hành vi cướp tài sản và nhằm vào đối tượng người thực hành cụ thể. Nếu chỉ có hành vi kích động chung chung, băng quơ không nhằm vào một ai, một nhóm người cụ thể thì không bị coi là người xúi giục trong đồng phạm của tội cướp tài sản dưới hình thức phạm tội có tổ chức; *Hai là*, người xúi giục đã có hành vi xúi giục cụ thể nhằm gây ra việc thực hiện tội cướp tài sản. Nếu chỉ tác động bằng cách gieo rắc, truyền bá, phổ biến ý tưởng

cướp tài sản cho một số người, khiến những người này đi vào con đường phạm tội cướp tài sản cũng không phải là hành vi xúi giục trong đồng phạm cướp tài sản mà chỉ có thể cấu thành tội phạm độc lập khác; *Ba là*, người xúi giục phải có ý định rõ ràng thúc đẩy người khác phạm tội cướp tài sản. Người có lời nói hoặc việc làm có thể gây ảnh hưởng đến việc phạm tội cướp tài sản của người khác nhưng không có ý định thúc đẩy người này phạm tội cướp tài sản thì cũng không phải là người xúi giục trong vụ cướp tài sản dưới hình thức đồng phạm có tổ chức. Hành vi xúi giục đã có liên quan trực tiếp đến toàn bộ hoạt động tội phạm của những người đồng phạm khác. Người thực hiện tội phạm trước khi bị xúi giục chưa có ý định phạm tội mà sau khi có người khác xúi giục họ mới nảy sinh ý định phạm tội. Tuy nhiên, nếu xúi giục người dưới 14 tuổi hoặc người không có năng lực TNHS thực hiện hành vi phạm tội thì hành vi xúi giục được coi là hành vi thực hành thông qua hành vi của người không chịu trách nhiệm hình sự.

Người giúp sức là người tạo những điều kiện tinh thần hoặc vật chất cho việc thực hiện hành vi cướp tài sản. Người giúp sức có thể giúp về tinh thần hoặc vật chất, bằng lời nói, lời khuyên, động viên người thực hành, cung cấp các phương tiện cần thiết (như dao, súng, dây trói...), chỉ dẫn cách thức thực hiện hành vi cướp tài sản hoặc khắc phục những trở ngại trong quá trình thực hiện hành vi cướp tài sản, hứa hẹn che giấu tội phạm, tìm chỗ ẩn nấp, xóa dấu vết phạm tội,... cho người thực hành hoặc có nghĩa vụ thực hiện một công việc nhưng cố tình không thực hiện nghĩa vụ của mình để tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện tội. Về thời điểm, hành vi giúp sức được tiến hành trước hoặc trong khi người phạm tội thực hiện hành vi cướp tài sản, tức là phải trước khi cướp tài sản kết thúc. Bởi vì, sự giúp sức chỉ có tác dụng hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện tội phạm trong quá trình thực hiện nó.

Thực tiễn cho thấy, trong một vụ cướp tài sản dưới hình thức có tổ chức không nhất thiết phải có đầy đủ 4 loại người đồng phạm nêu trên. Tuy nhiên, trong tội cướp tài sản dưới hình thức phạm tội có tổ chức, người thực hành luôn luôn phải tồn tại, bất kể khi thực hiện hành vi phạm tội người đó có thực hiện được các hành vi được mô tả trong mặt khách quan của cấu thành tội phạm hay không, tất cả những người đồng phạm đều phải cùng chịu TNHS về tội cướp tài sản thực hiện. Người thực hành thực hiện hành vi cướp tài sản được đến đâu thì những người đồng phạm khác phải chịu trách nhiệm đến đó. Trong trường hợp người thực hành thực hiện hành vi vượt quá sự bàn bạc, nhất trí của những người đồng phạm khác trong vụ án cướp tài sản, những người đồng phạm này không phải chịu trách nhiệm về hành vi vượt quá đó. Tương tự như vậy, nếu người nào trong số những người đồng phạm tự ý nửa chừng chấm dứt việc phạm tội thì chỉ người đó được miễn TNHS về tội định phạm, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng hoặc loại trừ TNHS thuộc người đồng phạm nào, chỉ áp dụng đối với người đó.

Như vậy, hành vi phạm tội cướp tài sản dưới hình thức phạm tội có tổ chức khác với hành vi cướp tài sản được thực hiện bởi một người (đơn lẻ) ở tính cùng thực hiện hay là tính liên hiệp hành động. Có nghĩa là hành vi của mỗi người trong đồng phạm có tổ chức mang liên hiệp hành động, móc xích, tác động, hỗ trợ, thúc đẩy, tạo tiền đề cho nhau, bởi hành vi của người thực hành là kết quả của hành vi của những người đồng phạm khác, còn hành vi của những người đồng phạm khác là tiền đề, điều kiện để hành vi cướp tài sản của người thực hành được thực hiện có “kết quả”, đạt được mục đích chiếm đoạt được tài sản của người khác.

Rõ ràng “đặc điểm nhiều người” cùng tham gia thực hiện tội cướp tài sản dưới hình thức phạm tội có tổ chức, kéo theo nhiều dạng “hành vi đồng phạm” khác nhau và “tính liên hiệp hành động” của chúng. Bởi vậy, tính nguy hiểm cho

xã hội cao hơn của tội cướp tài sản dưới hình thức phạm tội có tổ chức so với tội cướp tài sản được thực hiện hành vi đơn lẻ được mô tả trong cấu thành tội phạm cơ bản của tội cướp tài sản không chỉ được quyết định bởi số lượng nhiều người tham gia thực hiện tội cướp tài sản mà còn được quyết định bởi “tính liên hiệp hành động” trong hành vi của những người tham gia thực hiện tội phạm đó.

Thứ hai, thể hiện ở đặc điểm cùng cố ý thực hiện tội phạm.

Tính nguy hiểm cho xã hội cao hơn của tội cướp tài sản dưới hình thức phạm tội có tổ chức so với tội cướp tài sản với những dấu hiệu được mô tả trong cấu thành cơ bản của tội cướp tài sản còn thể hiện ở những dấu hiệu chủ quan của nó với tính cách là một hình thức đồng phạm có tính nguy hiểm cao cho xã hội. Điều đó không chỉ được quyết định bởi đặc điểm “cùng cố ý phạm tội” của những người tham gia vụ cướp tài sản dưới hình thức phạm tội có tổ chức, mà còn được quyết định bởi cả đặc điểm “cấu kết chặt chẽ” giữa những người cùng thực hiện tội phạm. Nếu như, trong trường hợp cướp tài sản với những dấu hiệu được mô tả trong cấu thành tội phạm cơ bản của tội cướp tài sản, hành vi cướp tài sản là biểu hiện ý chí của một người phạm tội ra thế giới bên ngoài dưới hình thức hành động, thì trong tội cướp tài sản dưới hình thức phạm tội có tổ chức, hành vi cướp tài sản “hội tụ” vào nó lý trí và ý chí của tất cả những người đồng phạm trong vụ cướp tài sản. Về hình thức lỗi, tội cướp tài sản có lỗi cố ý trực tiếp. Trong khi đó, lỗi thể hiện thái độ tâm lý của người phạm tội đối với hành vi và đối với hậu quả do hành vi tội phạm gây ra. Như vậy, khi tham gia thực hiện tội cướp tài sản dưới hình thức phạm tội có tổ chức, tất cả những người đồng phạm đều nhận thức được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội, thấy trước được hậu quả nguy hiểm cho xã hội mà hành vi phạm tội của mình gây ra, nhưng mong muốn cho hậu quả xảy ra. Tất nhiên, hành vi của những người

đồng phạm khác thông qua hành vi của người thực hành gây ra hậu quả nguy hiểm cho xã hội. Chính đặc điểm “cố ý cùng thực hiện tội phạm” trong tội cướp tài sản dưới hình thức phạm tội có tổ chức, tạo niềm tin, sự quyết tâm thực hiện hành vi cướp tài sản của người thực hành. Thực tiễn cho thấy, các trường hợp phạm tội cướp tài sản có tổ chức được thực hiện “mạnh mẽ, “quyết liệt” đến cùng, gây ra hậu quả rất lớn cho xã hội.

Thứ ba, thể hiện ở hình thức đồng phạm có tính nguy hiểm cao cho xã hội - phạm tội có tổ chức

Tính nguy hiểm cho xã hội cao hơn của tội cướp tài sản dưới hình thức phạm tội có tổ chức so với trường hợp cướp tài sản được mô tả trong cấu thành tội phạm cơ bản của tội cướp tài sản còn thể hiện ở đặc điểm “cấu kết chặt chẽ” giữa những người cùng thực hiện tội phạm. Đặc điểm này của tội cướp tài sản dưới hình thức phạm tội có tổ chức thể hiện những đặc điểm cả về mặt khách quan lẫn về mặt chủ quan của đồng phạm. Điều đó có nghĩa đặc điểm này không chỉ thể hiện ở dấu hiệu nhiều người và dấu hiệu cùng thực hiện tội cướp tài sản, mà còn thể hiện mức độ cao của dấu hiệu cùng cố ý thực hiện tội cướp tài sản thể hiện ở sự cấu kết chặt chẽ giữa những người cùng thực hiện tội phạm. Nhìn từ góc độ đặc điểm về mặt khách quan của đồng phạm, tội cướp tài sản dưới hình thức phạm tội có tổ chức là hình thức đồng phạm phức tạp thể hiện ở chỗ, ngoài một hoặc một số người có vai trò là người thực hành, còn có người tổ chức, người xúi giục hoặc người giúp sức. Nhìn từ góc độ đặc điểm về mặt chủ quan, tội cướp tài sản dưới hình thức phạm tội có tổ chức là hình thức đồng phạm có thông mưu trước được đặc trưng bởi sự bàn bạc, thỏa thuận giữa những người đồng phạm về việc cùng thực hiện tội cướp tài sản. Sự bàn bạc thỏa thuận đó giữa những người đồng phạm có thể diễn ra ngay trước khi bắt tay vào việc thực hiện vụ cướp tài sản hoặc ở một thời điểm thực hiện tội phạm. Sự bàn bạc thỏa thuận đó có thể về một số khía cạnh cụ thể của việc phạm tội cướp tài

sản hoặc chỉ liên quan đến che dấu tội phạm mà không nhất thiết phải về toàn bộ các hoạt động phạm tội cướp tài sản. Sự bàn bạc trước cũng có thể rất chi tiết về thực hiện tội cướp tài sản, cũng có thể về một số tội phạm cùng thực hiện. Chẳng hạn, những người đồng phạm bàn bạc, thỏa thuận về thực hiện tội cướp tài sản và về tội giết người, trong trường hợp bị hại chống trả. Với đặc điểm này, đồng phạm có thông mưu trước có mức độ nguy hiểm cho xã hội cao hơn đồng phạm không có thông mưu trước.

Trong sự kết hợp các đặc điểm cả về mặt khách quan, lẫn về mặt chủ quan của đồng phạm, tội cướp tài sản dưới hình thức phạm tội có tổ chức là phạm tội có tổ chức mà theo pháp luật hình sự là có sự cấu kết chặt chẽ giữa những người cùng thực hiện tội phạm (Khoản 3 Điều 17 BLHS năm 2015). Sự cấu kết chặt chẽ giữa những người phạm tội cướp tài sản dưới hình thức phạm tội có tổ chức thể hiện ở mức độ phân hóa vai trò, nhiệm vụ cụ thể của những người đồng phạm, như: người tổ chức, người thực hành, người xúi giục, người giúp sức cũng như ở sự bàn bạc, thỏa thuận ở mức độ thống nhất cao, chặt chẽ, chi tiết về thực hiện vụ cướp tài sản. Trước khi thực hiện tội phạm, những người đồng phạm bàn bạc trước và có sự phân công thực hiện tội phạm. Thực tiễn đấu tranh phòng ngừa và chống tội cướp tài sản dưới hình thức phạm tội có tổ chức cho thấy, trước khi thực hiện vụ cướp tài sản, những người đồng phạm cùng bàn bạc kỹ lưỡng, chi tiết kế hoạch phạm tội cướp tài sản dưới sự chỉ đạo, điều khiển thống nhất của người tổ chức. Đi với đó là phân công, sắp đặt vai trò của những người tham gia, trong đó, mỗi người thực hiện một hoặc một số hành vi và chịu sự điều khiển của người tổ chức. Dấu hiệu có tổ chức phản ánh phương thức thực hiện hành vi phạm tội. Việc phạm tội luôn được chuẩn bị chu đáo, cẩn thận trên mọi mặt về kế hoạch thực hiện tội phạm, kế hoạch che dấu tội phạm,... Vì vậy, hành vi cướp tài sản được thực hiện một cách tinh vi, xảo

quyết, táo bạo hơn, gây hậu quả lớn hơn và dễ dàng che dấu tội phạm hơn so với trường hợp phạm tội riêng lẻ.

Thực tiễn đấu tranh phòng ngừa và chống tội cướp tài sản dưới hình thức phạm tội có tổ chức ở nước ta cho thấy, sự cấu kết chặt chẽ thể hiện ở các dạng: thứ nhất, những người đồng phạm cướp tài sản đã tham gia một băng nhóm cướp tài sản; thứ hai, những người đồng phạm cướp tài sản đã cùng nhau phạm tội cướp tài sản nhiều lần, theo một kế hoạch đã thống nhất trước; thứ ba, những người đồng phạm cướp tài sản chỉ thực hiện tội phạm cướp tài sản một lần, nhưng đã tổ chức thực hiện theo kế hoạch đã được bàn bạc, thỏa thuận kỹ càng, chu đáo, có chuẩn bị phương tiện, có khi cả chuẩn bị kế hoạch che dấu tội phạm.

Từ những điều phân tích khái quát trên đây, có thể thấy, những đặc điểm đặc thù của tội cướp tài sản dưới hình thức phạm tội có tổ chức gắn liền với những dấu hiệu khách quan và chủ quan của hình thức đồng phạm, nội dung của đồng phạm, hình thức của đồng phạm, tính chất của đồng phạm, số người trong đồng phạm, mức độ

cấu kết, phương thức hoạt động, khả năng thực hiện hành vi phạm tội cướp tài sản... Đây là cơ sở lý luận để khẳng định tội cướp tài sản dưới hình thức phạm tội có tổ chức là đồng phạm có tính nguy hiểm cao cho xã hội và pháp luật hình sự quy định là tình tiết định khung tăng nặng (dấu hiệu của cấu thành tội phạm tăng nặng của tội cướp tài sản) để trên cơ sở quy định tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với những người đồng phạm.

3. Kết luận

Pháp luật hình sự nước ta quy định tội cướp tài sản dưới hình thức phạm tội có tổ chức là tình tiết định khung tăng nặng (định khung hình phạt tăng nặng) của tội cướp tài sản nhằm thực hiện và phù hợp với chính sách hình sự: kết hợp nghiêm trị với khoan hồng, kết hợp cưỡng chế với thuyết phục giáo dục, của Nhà nước ta, các nguyên tắc của luật hình sự như pháp chế, công bằng, bình đẳng, phân hóa tội phạm và cá thể hóa hình phạt, nhân đạo... Thêm nữa là để đấu tranh phòng ngừa và chống có hiệu quả tội cướp tài sản nói chung và tội cướp tài sản dưới hình thức phạm tội có tổ chức nói riêng ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Hồ Sỹ Sơn (2018). Luật Hình sự so sánh (Sách chuyên khảo). Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
2. Lê Thị Sơn (1997). Chế định đồng phạm trong pháp luật hình sự ở một số nước trên thế giới. Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, số 11, Hà Nội.
3. Quốc hội (2017). Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung), Hà Nội.
4. Đinh Văn Quế (2019). Bình luận khoa học Bộ luật Hình sự năm 2015 - Phần thứ hai - Các tội phạm - Chương XVI các tội xâm phạm sở hữu, chương XVII các tội xâm phạm chế độ hôn nhân và gia đình. Nxb Thông tin và Truyền thông, Hà Nội.
5. Trần Quang Tiệp (2007). Đồng phạm trong Luật Hình sự Việt Nam. Nxb Tư pháp, Hà Nội.

Ngày nhận bài: 7/10/2023

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 18/10/2023

Ngày chấp nhận đăng bài: 8/11/2023

Thông tin tác giả:

1. TS. ĐOÀN TRỌNG CHÍNH¹

2. Cử nhân ĐẬU ANH KHOA²

¹Giảng viên Khoa Chính trị và Luật

Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (HCMUTE)

²Cộng tác tại Đội hỗ trợ tư pháp - Tòa án Nhân dân thành phố Thủ Đức

THEORETICAL ISSUES ABOUT PROPERTY ROBBERY IN THE FORM OF ORGANIZED CRIME (PART 2)

● Ph.D **DOAN TRONG CHINH¹**

● **DAU ANH KHOA²**

¹Lecturer, Faculty of Politics and Law,

Ho Chi Minh City University of Technology and Education

²Legal Support Team, Thu Duc City People's Court

ABSTRACT:

The crime of property robbery is one of the crimes belonging to the group of crimes infringing on property rights, with aggravating circumstances of organized crime specifically stipulated in Article 168 of the 2015 Penal Code (amended and supplemented in 2017). Following the previous paper, this paper analyzed the characteristics of property robbery in the form of organized crime, focusing on the signs of "close collusion" with common types of accomplices in organized crime, including organizers, practitioners, instigators, and helpers. This paper is expected to develop a theoretical basis about property robbery in the form of organized crime to conduct further research on other crimes in the group of property rights violations that are committed in the form of organized crime.

Keywords: robbery, organized crime, aggravating circumstances, criminal liability.